TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÙ GIA MẬP
TỈNH BÌNH PHƯỚC
Bản án số: 22/2020/HS-ST
Ngày 04-5-2020

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÙ GIA MẬP, TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Hải Ly

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Văn Hào và bà Nguyễn Thị Mùa.

- ***Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:*** Ông Nguyễn Ngọc Thanh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa: Ông Đỗ Văn Hằng - Kiểm sát viên

Ngày 04 tháng 5 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 20/2020/TLST –HS ngày 01 tháng 4 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 24/ 2020/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 4 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Quốc Tr; sinh năm: 1987 tại: Bình Định; nơi đăng ký HKTT: Thôn 5, xã Đ, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước; nghề nghiệp: Bảo vệ; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Tr, sinh năm1949 và bà Võ Thị Lệ H, sinh năm 1955; có vợ là Trần Thị H, sinh năm 1985, có 02 người con, lớn nhất sinh năm 2015, nhỏ nhất sinh năm 2019; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam, bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nôi cư trú; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:* Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1995 (đã chết)

Địa chỉ: Thôn Bình T 2, xã Phước M, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước

Người đại diện hợp pháp cho bị hại: Ông Nguyễn Văn N, sinh năm 1969

Địa chỉ: Thôn B T 2, xã Phước M, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước "vắng mặt"

- *Người tham gia tố tụng khác:*

Người làm chứng:

Bà Trương Thị Th, sinh năm 1984

Địa chỉ: Thôn 4, xã Đa K, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước "vắng mặt"

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Quốc Tr là người đủ điều kiện để điều khiển xe mô tô có dung tích xi lanh từ 50cc đến 175cc (có Giấy phép lái xe hạng A1). Khoảng 19 giờ 40 phút ngày 16/10/2019, Tr điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 59P1-187.28 (có dung tích xi lanh 97cc) lưu thông trên đường ĐT759 hướng từ thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước đến huyện Bù Đốp, tỉnh Bình Phước. Khi đi đến địa phận thôn 4, xã Đakia, huyện Bù Gia Mập, Tr điều khiển xe chuyển hướng qua bên trái đường thì va chạm với xe mô tô biển kiểm soát 93H1-022.31 do anh Nguyễn Văn T đang điều khiển lưu thông ngược chiều. Hậu quả: anh Nguyễn Văn T tử vong tại chỗ.

Qua khám nghiệm hiện trường, Cơ quan điều tra tạm giữ 01 xe mô tô biển kiểm soát 93H1-022.31 và 01 xe mô tô biển kiểm soát 59P1-187.28 để phục vụ việc điều tra.

Tại bản kết luận giám định pháp y số: 299/2019/GĐPY ngày 17/10/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Bình Phước kết luận: anh Nguyễn Văn T bị chấn thương ngực kín gây gãy xương ức, giập phổi, vỡ tim dẫn đến tử vong.

Tại Bản cáo trạng số 25/CT-VKS ngày 25 tháng 3 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước truy tố bị cáo Nguyễn Quốc Tr về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Tr như nội dung bản Cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo Tr về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự với mức hình phạt từ 12 tháng đến 15 tháng tù; đồng thời trình bày về việc xử lý vật chứng và phần trách nhiệm dân sự.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng trình bày:

Bị cáo Nguyễn Quốc Tr đã khai nhận: Ngày 16/10/2019, bị cáo điều khiển xe mô tô lưu thông trên đường ĐT759 hướng từ thị xã Phước Long đến huyện Bù Đốp. Khi đi đến địa phận thôn 4, xã Đakia, huyện Bù Gia Mập, bị cáo điều khiển xe cho chuyển hướng qua bên trái, do không quan sát kỹ nên khi bị cáo di chuyển xe sang đường đã va chạm với xe mô tô biển kiểm soát 93H1-022.31 do Nguyễn Văn T đang điều khiển lưu thông ngược chiều. Hậu quả làm anh T tử vong. Nay bị cáo đã nhận thức hành vi điều khiển phương tiện giao thông mà không quan sát kỹ dẫn đến hậu quả làm chết người là vi phạm pháp luật, nay bị cáo xin được xử mức án nhẹ để bị cáo có cơ hội sửa sai, làm người tốt hơn.

Người đại diện hợp pháp của bị hại – ông Nguyễn Văn N trình bày: Trong quá trình giải quyết vụ án gia đình ông N đã nhận đầy đủ số tiền bồi thường thiệt hại của bị cáo, ông N đã viết đơn bãi nại cho bị cáo, và nay ông không đề nghị bị cáo Tr phải bồi thường thiệt hại gì thêm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an huyện Bù Gia Mập, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về chứng cứ và tội danh đối với hành vi của bị cáo: Xét thấy các chứng cứ, chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa như: Biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm tử thi; kết luận giám định pháp y; lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng phù hợp về thời gian, địa điểm thực hiện hành vi phạm tội, vật chứng của vụ án. Do đó có đủ cơ sở kết luận: Ngày 16/10/2019, bị cáo Tr điều khiển xe mô tô lưu thông trên đường, khi đi đến địa phận thôn 4, xã Đakia, huyện Bù Gia Mập, bị cáo Tr điều khiển xe cho chuyển hướng qua bên trái nhưng không quan sát hết các phương tiện giao thông khác nên đã va chạm với xe mô tô biển kiểm soát 93H1-022.31 do anh Nguyễn Văn T đang điều khiển lưu thông ngược chiều, hậu quả làm anh T tử vong.

Đối chiếu với hành vi nêu trên của bị cáo so với những quy định của pháp luật thì hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Gia Mập truy tố bị cáo Tr về tội danh theo điểm, khoản, điều luật này của Bộ luật hình sự là đúng quy định của pháp luật.

[3] Tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông đường bộ và gây thiệt hại đến tính mạng của bị hại.

Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi vô ý vì cẩu thả, bị cáo nhận thức được việc điều khiển xe mô tô khi không quan sát thật kỹ mà chuyển hướng sang

làn đường khác có thể gây nguy hiểm cho chính bị cáo và những người tham gia giao thông khác cùng đi trên đường, nhưng bị cáo lại tự tin rằng tai nạn giao thông sẽ không xảy ra nên cẩu thả điều khiển xe của mình sang đường làm va chạm với xe mô tô của bị hại, hậu quả làm bị hại chết.

Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm nên cần xử phạt bị cáo mức hình phạt tương xứng với hành vi và hậu quả do bị cáo gây ra, nhằm giáo dục bị cáo có ý thức tôn trọng pháp luật và phòng ngừa chung.

[4] Tuy nhiên khi áp dụng hình phạt đối với bị cáo cần xem xét: Quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; bị cáo phạm tội lần đầu; bị cáo là lao động chính trong gia đình và đang nuôi 02 con nhỏ, bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại, đại diện hợp pháp của bị hại có đơn bãi nại cho bị cáo; gia đình bị cáo có bố là người công với cách mạng: được tặng huân chương chiến sĩ vẻ vang, huân chương chiến sĩ giải phóng, huân chương kháng chiến, huy chương kháng chiến, bằng khen đã hoàn thành tốt nhiệm vụ đảm bảo phục vụ chiến đấu; ông nội của bị cáo có huy chương kháng chiến, vợ bị cáo được tặng kỷ niệm chương bảo vệ an ninh tổ quốc, kỷ niệm chương vì sự nghiệp nhân đạo; đồng thời bản thân bị cáo cũng có giấy khen trong các hoạt động xã hội, văn hóa văn nghệ; đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo được quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

[5] Xét về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 260 của Bộ luật hình sự quy định "Người phạm tội còn có thể bị cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm". Tuy nhiên, xem xét bị cáo có công việc chính là bảo vệ để T thu nhập trong gia đình và nuôi 02 con còn nhỏ. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Gia Mập đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo từ 12 tháng đến 15 tháng tù.

Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo lần đầu phạm tội, có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, bị cáo có khả năng tự cải T nên không cần phải bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù mà áp dụng Điều 36 Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng hình phạt cải T không giam giữ và thực hiện các nghĩa vụ trong thời gian thi hành án theo quy định của Luật thi hành án hình sự cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục đối với bị cáo, đồng thời thể hiện sự khoan hồng của pháp luật. Do đó đề nghị về

mức hình phạt của Viện kiểm sát về xử phạt hình phạt tù cho bị cáo là có phần hơi nghiêm khắc nên không được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Về xử lý vật chứng:

Đối với xe mô tô biển kiểm soát 93H1-022.31 là tài sản hợp pháp của ông Nguyễn Văn N (cha của Nguyễn Văn T), do đó cần trả lại xe cho ông N.

Đối với xe mô tô biển kiểm soát giả 59P1-187.28, số khung: XS1006000015709, số máy: 1P50FMG-310476398 mang tên sở hữu Nguyễn Nguyễn Văn Thới, ông Thới đã bán cho một người không rõ nhân thân lai lịch. Sau đó, bị cáo Tr mua lại của một đối tượng không rõ nhân thân lai lịch để làm phương tiện đi lại. Xe không có giấy và chưa xác định được việc mua bán hợp pháp, xe đã được giao lại cho Cơ quan CSĐT Công an huyện Bù Gia Mập tiếp tục xác minh, điều tra xử lý theo quy định của pháp luật, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về trách nhiệm dân sự:

Bị cáo Tr đã tự nguyện hỗ trợ mai táng và xe bị hư hỏng cho gia đình bị hại số tiền 40.000.000 đồng, đại diện gia đình bị hại ông Nguyễn Văn N đã làm đơn bãi nại và không có yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí sơ thẩm hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015; các điểm b, s khoản 1 Điều 51, Điều 36 Bộ luật hình sự năm 2015.

Căn cứ Điều 260, Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Quốc Tr phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ";

Xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc Tr 15 (Mười lăm) tháng cải tạo không giam giữ, thời hạn chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan, tổ chức giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được Quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo Nguyễn Quốc Tr cho Ủy ban nhân dân xã Đa Kia, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước nơi bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành án.

Bị cáo phải thực hiện những nghĩa vụ đối với người thi hành hình phạt cải tạo không giam giữ quy định tại Luật thi hành án hình sự năm 2019.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Trả lại ông Nguyễn Văn N xe mô tô biển kiểm soát 93H1-022.3. (Theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản số 0008651 ngày 31/3/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Bù Gia Mập)

3. Án phí sơ thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ Ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Tr phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Người đại diện hợp pháp của bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

(Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.)

Nơi nhận:
- TAND,VKSND tỉnh Bình Phước;
- VKSND H. Bù Gia Mập;
- Chi cục THADS H. Bù Gia Mập;
- Bị cáo; Người ĐDHP của bị hại;
- UBND xã Đa Kia;
- Lưu HSVA;TA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Hải Ly